

Bản án số: 48/2025/HS-ST
Ngày 29 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Hùng;

Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thao, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2025/HSST ngày 12/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 17/12/2025 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Văn N**, sinh năm 1993; HKTT: Khu X, phường C, tỉnh Bắc Ninh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Vợ con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 168/HSST ngày 10/8/2012, Nguyễn Văn Ninh bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 năm tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ra trại ngày 17/9/2024, nộp án phí ngày 19/3/2013, chưa chấp hành phân trách nhiệm dân sự.

Nhân thân:

- Tại bản án số 68/HSST ngày 30/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù (thời điểm N phạm tội là 15 tuổi 1 tháng) về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ra trại tháng 08/2010, nộp án phí ngày 17/8/2009.

- Ngày 22/12/2008, bị Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính (cảnh cáo) về hành vi “Cưỡng đoạt tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1948; Địa chỉ: Xóm H, tổ dân phố E, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh. (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N là cháu ngoại và sống cùng mảnh đất với bà Nguyễn Thị V nhưng khác nhà. Khoảng 15 giờ ngày 09/9/2025, thấy bà V đi vắng, Ninh nảy sinh ý định vào phòng của bà V xem có tiền hay tài sản gì để trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Ninh đi đến cửa phòng của bà V thì thấy cửa khóa, sau đó Ninh đứng lên ghế treo qua ô thoáng bên phải phía trên cửa phòng ngủ của bà V rồi chui qua ô thoáng vào phòng. Khi vào trong phòng Ninh quan sát thấy 01 chiếc tủ gỗ dạng hai cánh, N nghĩ bà V sẽ cất tiền và tài sản trong đó. Thấy tủ đang khóa N dùng tay phải giật mạnh làm bật cánh cửa tủ. N lục tìm bên trong tủ phát hiện trong túi một chiếc áo rét tối màu có một hộp trang sức màu đỏ, mở ra bên trong có một đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng và hai nhẫn hình tròn bằng kim loại màu vàng. N biết đó là kim loại vàng nên đặt hộp trang sức xuống nền nhà. Sau đó, N tiếp tục lục tìm thì thấy dưới chiếc chăn trong tủ có tiền mặt với các mệnh giá gồm: 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng)... N cầm toàn bộ số tiền và hộp trang sức đóng cửa tủ lại như cũ rồi chui qua ô thoáng cửa để ra ngoài.

Khi ra ngoài đường, N kiểm đếm tổng số tiền mặt vừa trộm cắp được là 30.500.000 đồng (ba mươi triệu năm trăm ngàn đồng). Sau đó, Ninh gọi điện cho anh Nguyễn Thuận H, sinh năm 1988, HKTT: Khu 3, phường C, tỉnh Bắc Ninh là lái xe taxi, Ninh bảo anh H đưa xuống Công ty TNHH vàng bạc đá quý X ở địa chỉ số 257 đường Ngô Gia Tự, phường C, tỉnh Bắc Ninh để bán vàng. Trên đường đi N hỏi anh H vào cầm cố cho Ninh số vàng nhưng anh H từ chối, anh H hỏi số vàng của ai thì N nói vàng của N. N nhờ anh H bán vàng giúp, anh H đồng ý nhưng N phải đi cùng. Khi đến Công ty TNHH vàng bạc đá quý Sơn Hà, anh H cầm hộp trang sức đựng vàng vào trước để hỏi giá, còn Ninh đi phía sau. Lúc này, chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1991, HKTT: Số 257 đường Ngô Gia Tự, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh là đại diện theo ủy quyền công ty thông báo giá vàng thời điểm hiện tại (ngày 09/9/2025) là 11.700.000 đồng/1 chỉ vàng. Sau đó chị Y kiểm tra và cân đôi khuyên tai bằng kim loại màu vàng và hai nhẫn hình tròn bằng kim loại màu vàng được 5.99 chỉ vàng. Ninh đồng ý bán tất cả số vàng trên cho chị Y được số tiền 70.083.000 đồng (bảy mươi triệu không trăm tám mươi ba

ngàn đồng). Sau đó, N bảo anh H đưa N về nhà và trả tiền cước xe cho anh H. Toàn bộ số tiền mặt và số tiền bán vàng trộm cắp được N đã ăn tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/9/2025, bà Nguyễn Thị V đến Công an phường C, tỉnh Bắc Ninh trình báo về việc ngày 09/9/2025 nhà bà V bị kẻ gian trộm cắp số tiền 30.500.000 đồng (ba mươi triệu năm trăm ngàn đồng) và 06 chỉ vàng 9999 gồm 01 đôi bông tai trọng lượng 02 chỉ và 02 nhẫn mỗi chiếc trọng lượng 02 chỉ bà V cất trong tủ quần áo.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo của bà V, Cơ quan điều tra đã xác minh số vàng N bán cho Công ty TNHH vàng bạc đá quý Sơn Hà đã được nấu lại để chế tạo sản phẩm khác nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Chị Y tự nguyện giao nộp gồm: 01 usb chứa 08 hình ảnh và 03 đoạn video ghi lại nội dung vụ việc; 01 bảng báo giá mua bán vàng ngày 09/9/2025 và 01 bản thông tin khách hàng mua bán vàng ngày 09/9/2025.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 306/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND tỉnh Bắc Ninh kết luận: *01 (một) đôi khuyên tai bằng vàng nhẫn hiệu 9999 loại 2 chỉ; 02 (hai) chiếc nhẫn hình tròn bằng vàng nhẫn hiệu 9999 mỗi nhẫn 2 chỉ (thời điểm định giá ngày 09/9/2025) trị giá: 70.200.000 đồng (Bảy mươi triệu hai trăm ngàn đồng).*

Cùng ngày 17/9/2025, Nguyễn Văn Ni đến Công an phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan.

Bị hại bà Nguyễn Thị V có đơn xin xét xử vắng mặt. Bà V không đề nghị Ninh phải bồi thường cho bà số tài sản N đã ăn trộm của bà. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 2, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà V không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường số tài sản đã chiếm đoạt nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Không.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 09/9/2025, tại nhà bà Nguyễn Thị V ở khu X, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn N đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền mặt là 30.500.000 đồng (ba mươi triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 đôi khuyên tai bằng vàng nhãn hiệu 9999 loại 2 chỉ; 02 chiếc nhẫn hình tròn bằng vàng nhãn hiệu 9999 mỗi nhẫn 2 chỉ (thời điểm định giá ngày 09/9/2025) trị giá: 70.200.000 đồng (bảy mươi triệu hai trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản N trộm cắp là 100.700.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quan hệ sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn. Trong khi cả xã hội đang ra sức loại bỏ tệ nạn xã hội ra khỏi đời sống cộng đồng thì bị cáo ngang nhiên trộm cắp tài sản của người khác, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Cơ quan Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi cưỡng đoạt tài sản, hai lần bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử về tội “Cướp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị V là người trên 70 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan công an đầu thú. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Bắc Ninh là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập, tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị V không yêu cầu Nguyễn Văn N phải bồi thường số tài sản đã chiếm đoạt. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Không.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c Khoản 2, Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 46 (Bốn mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 29/12/2025 để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6 – Bắc Ninh;
- Phòng THA dân sự khu vực 6 – Bắc Ninh;
- Phân trại tạm giam Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương